TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2020/HS-ST
Ngày: 21-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Xuân**.

2. Ông **Hồ Văn Tài**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại Trung tâm Văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng xã Xuân Trường, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn V, sinh năm 1973, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M (chết) và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1937; Vợ: Ngô Thị Kim H, sinh năm 1976; Có 02 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 11 năm 2019 *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

2. Lê H, sinh năm 1994, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hoàng S, sinh năm 1965 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1966; Vợ: Phan Thị L, sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 11 năm 2019 *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

3. Phan Th, sinh năm 1990, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Thanh D, sinh năm 1969 và bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1969; Vợ: Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1998 (đã ly hôn); Có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm

2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 11 năm 2019 *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

4. Phạm V, sinh năm 1990, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1966 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; Vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1991; Có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 11 năm 2019 *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

5. Võ Đ, sinh năm 1997, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ T, sinh năm 1972 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03 tháng 12 năm 2019 *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

6. Nguyễn Văn P, sinh năm 1970, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (chết) và bà: Trương Thị X (chết); Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; Có 03 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 11 năm 2019 *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th và Phạm V:* Ông **Lê V** - Luật sư Văn phòng Luật sư NN, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh **Nguyễn Ch**, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

- *Người làm chứng*:

1. Anh **Nguyễn C**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

2. Anh **Lê Ng**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

3. Anh **Doãn V**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

4. Anh **Trần V**, sinh năm 1999. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

5. Anh **Võ Duy N**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp 3, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

6. Bà **Ngô Thị Kim H**, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

7. Anh **Đoàn Văn L**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

8. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1971. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

9. Anh **Đoàn Quang D**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

10. Anh **Hoàng A**, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

11. Anh **Võ Thành N**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 01/KH-CAX ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Công an xã X về việc triển khai công tác đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã năm 2019, Công an xã X đã phân công lịch trực, tuần tra năm 2019. Theo bảng phân công lịch trực, tuần tra ngày 22 tháng 11 năm 2019 do Trưởng công an xã X phân công, được áp dụng từ 7 giờ ngày 22 tháng 11 năm 2019 đến 7 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2019, anh Lê Đ trực chỉ huy, anh Nguyễn Ch cùng các anh Nguyễn C, Doãn V, Lê Ng trực chiến. Anh Nguyễn Ch, anh Nguyễn C, anh Doãn V, anh Lê Ng còn được phân công trực tuần tra. Trong đó trực tuần tra có nhiệm vụ tổ chức tuần tra đảm bảo tình hình an ninh trật tự và trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, giải quyết ban đầu các vụ việc xảy ra, đến nơi xảy ra vụ việc tùy theo tính chất mà có thể giải quyết tại chỗ hoặc mời về trụ sở công an xã lập hồ sơ xử lý. Khoảng 20 giờ ngày 22 tháng 11 năm 2019, Tổ công tác Công an xã gồm các anh Nguyễn Ch, anh Lê Ng và anh Doãn V đang trên đường thực hiện nhiệm vụ tuần tra bảo đảm An ninh trật tự trên tuyến đường thuộc địa bàn ấp T, xã X thì phát hiện anh Đoàn Văn L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn Xanh - Trắng, biển số 60C-522... không đội mũ bảo hiểm và dùng chân đẩy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không gắn biển số do anh Trần V đang điều khiển. Tổ tuần tra đến gần để kiểm tra thì anh Đoàn Văn L nhanh chóng điều khiển xe bỏ chạy, thấy có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên yêu cầu anh Trần V xuất trình giấy đăng ký xe để kiểm tra. Lúc này, anh Trần V chỉ xuất trình được 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhưng không phải do mình đứng tên chủ sở hữu nên tổ công tác đã yêu cầu anh Trần V đưa phương tiện về trụ sở Công an xã để làm việc. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, tại trụ sở Công an xã, tổ công tác tiến hành lập biên bản vụ việc và tạm giữ xe mô tô trên để xác minh, nhưng anh Trần V không phối hợp làm việc, không ký biên bản và tự ý bỏ ra ngoài và gọi điện thoại cho bạn là Võ Đ đang ngồi nhậu tại nhóm họ nhà Nguyễn V. Anh Trần V kể lại việc bị lực lượng Công an xã tạm giữ xe mô tô và nhờ Võ Đ xin trả xe mô tô. Sau khi nghe điện thoại, Võ Đ đã trực tiếp điện thoại cho chị ruột là chị Võ Thị Th là Cán bộ hội phụ nữ xã và anh Huỳnh Th là lực lượng Xã đội để nhờ xin anh Nguyễn Ch - Công an

viên giải quyết nhưng không được. Lúc này, Nguyễn V đến nghe được sự việc và nhận sẽ đi xin xe cho anh Trần V. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, Võ Đ điều khiển xe đi trước ra chở anh Trần V, rồi gọi điện thoại cho anh Hoàng A, nhờ nhắn Nguyễn V đi đến Ủy ban nhân dân xã để gặp anh Nguyễn Ch xin xe. Sau đó, Nguyễn V cùng Võ Đ và anh Trần V gặp nhau tại cổng Ủy ban nhân dân xã, anh Trần V đứng ngoài giữ xe, còn Nguyễn V và Võ Đ mở cửa cổng vào trong khu vực làm việc của Công an xã, gặp anh Nguyễn Ch xin trả lại xe mô tô đang bị tạm giữ nhưng anh Nguyễn Ch không đồng ý và yêu cầu Nguyễn V và Võ Đ ra về ngày mai lên làm việc. Không được giải quyết, Nguyễn V đã có lời nói lớn tiếng, dùng nhiều lời lẽ thô tục, xúc phạm, đe dọa, dùng tay đập vào yên xe của anh Nguyễn Ch yêu cầu trả xe cho anh Trần V. Trước hành vi của Nguyễn V, anh Nguyễn Ch đã đẩy ra, đồng thời yêu cầu Nguyễn V và Võ Đ ra về thì Nguyễn V lao đến dùng tay đẩy vào người làm anh Nguyễn Ch bị ngã xuống đất. Thấy vậy, Võ Đ điện thoại nói cho mọi người ở nhà Nguyễn V biết: "ông H bị thằng L bóp cổ trên đây này, tụi mày lên đi". Do vậy, Phan Th và Phạm V đang dự tiệc nhóm họ đã đi đến trụ sở Công an xã để đánh anh Nguyễn Ch và yêu cầu trả lại xe mô tô cho anh Trần V. Lê H và Nguyễn Văn P đang ngồi nhậu cũng nghe tin Nguyễn V bị đánh và được rủ đi đánh nhau nhưng chưa biết đánh ai. Lúc này, Lê H cầm theo 01 dao Thái lan lấy ở trong bếp nhà Phan Th; Nguyễn Văn P chạy về nhà lấy và cầm theo 01 côn nhị khúc. Khi vào bên trong trụ sở Công an xã, thấy Nguyễn V đang chửi và dùng tay xô xát anh Nguyễn Ch, Phan Th lao đến dùng tay xô đẩy anh Nguyễn Ch và chửi: "mày ngon ra tay đôi với tao, một mạng đổi một mạng". Thấy nhóm người phía Nguyễn V đến, Võ Đ chỉ tay về phía anh Nguyễn Ch và liên tục nói lớn tiếng "hồi nãy anh kêu ra ngoài đường thì giờ anh bỏ nón, cởi áo ra ngoài đường, tôi chơi với anh nè", mục đích khiêu khích, thách thức anh Nguyễn Ch đánh nhau với Võ Đ, đồng thời kích động nhóm người phía Nguyễn V đánh anh Lâm, tiếp đó Võ Đ nói với Phạm V "hồi nãy ổng nói vậy mà" thì Phạm V chửi anh Nguyễn Ch bằng lời nói "mày muốn gì" rồi lấy mũ bảo hiểm của Võ Đ đang đội trên đầu lao vào dùng mũ đánh. Nguyễn V thì liên tục dùng tay xô đẩy, chửi, đe dọa: "mày hả Lâm...con chó...mày tin tao giết mày không", tiếp theo Lê H hô lớn: "Đâm chết mẹ nó đi..." rồi cầm dao đuổi theo tấn công anh Nguyễn Ch từ bên hông phòng làm việc của Công an xã ra ngoài cổng Công an xã. Do các đối tượng dùng hung khí tấn công, nên anh Nguyễn Ch bỏ chạy thoát. Riêng Nguyễn Văn P sau khi nghe Lê H hô lớn cũng hô theo: "Đâm chết nó đi…", rồi vung côn nhị khúc xông thẳng vào trụ sở làm việc của Công an xã, đồng thời la lớn: "thằng nào đánh em tao" thì được anh Doãn V là Công an viên ngăn chặn. Thấy anh Nguyễn Ch bỏ chạy ra khỏi trụ sở Công an xã và lo sợ Công an huyện đến xử lý, đến 22 giờ 10 phút cùng ngày Nguyễn V, Lê H, Phan Văn Dự, Phạm V, Nguyễn Văn P, Võ Đ ra về.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 dao Thái lan dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 02cm, bản kim loại trắng dài 11,5cm, bản rộng 02cm, mũi sắt nhọn;

- 01 mũ bảo hiểm màu đen hiệu Nopoli (chất liệu nhựa cứng);

- 01 mũ lưỡi trai màu trắng (loại vải) hiệu nón Sơn;

- 01 đoạn video định dạng AVT, dung lượng 300MB, ghi hình khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân xã từ 22 giờ 09 phút 58 giây đến 22 giờ 40 phút 44 giây ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- 01 đoạn video định dạng MP4, thời lượng 33 giây, ghi hình khu vực trước cổng Công an xã từ 22 giờ 30 phút 30 giây đến 22 giờ 31 phút 03 giây ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- 01 đoạn video thời lượng 01 phút 04 giây ghi hình có âm thanh.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSXL ngày 06 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, Võ Đ và Nguyễn Văn P về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Công an xã X thuộc Ủy ban nhân dân xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, Võ Đ và Nguyễn Văn P đã có hành vi sử dụng hung khí dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực đánh anh Nguyễn Ch là Công an viên xã X đang thực hiện nhiệm vụ với mục đích trả lại xe mô tô của anh Trần V đang bị tạm giữ do có vi phạm hành chính. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị can tiếp nhận ý chí cùng nhau thực hiện. Trong đó, Nguyễn V đã có lời nói lớn tiếng, la chửi xúc phạm, đe dọa, dùng tay xô đẩy làm anh Nguyễn Ch ngã và yêu cầu trả xe cho anh Trần V; Võ Đ chỉ tay về phía anh Nguyễn Ch và liên tục nói lớn tiếng la chửi, mục đích khiêu khích, thách thức anh Nguyễn Ch đánh nhau với Võ Đ, đồng thời kích động nhóm người phía Nguyễn V đánh anh Nguyễn Ch. Phan Th dùng tay xô đẩy và chửi anh Nguyễn Ch; Phạm V chửi và lấy mũ bảo hiểm của Võ Đ đang đội trên đầu lao vào dùng mũ đánh nhưng anh Nguyễn Ch bỏ chạy; Lê H cầm dao đuổi theo tấn công anh Nguyễn Ch từ bên hông phòng làm việc của Công an xã ra ngoài cổng Công an xã X; Nguyễn Văn P cầm côn nhị khúc xông thẳng vào trụ sở làm việc của Công an xã, đồng thời la chửi lớn tiếng: "thằng nào đánh em tao" thì được ngăn chặn. Tất cả hành vi của các bị cáo đã làm gián đoạn, ảnh hưởng chung đến hoạt động bình thường của lực lượng Công an xã thường trực tại Trụ sở Công an xã X đảm bảo an ninh chính trị tại địa phương.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, Võ Đ và Nguyễn Văn P về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều có quan hệ họ hàng với nhau. Các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, và Nguyễn Văn P là lao động chính trong gia

đình, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Bị cáo Phạm V có con chậm phát triển tâm thần nặng. Bị cáo Phạm V đang nuôi con còn nhỏ.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Võ Đ và Phạm V mỗi bị cáo từ 10 đến 12 tháng tù; xử phạt các bị cáo Phan Th và Nguyễn Văn P mỗi bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư Lê V bào chữa cho các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th và Phạm V: tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như bản cáo trạng nên thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đối với các bị cáo. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự chuẩn bị bàn bạc trước. Các bị cáo không nhận thức được hết các hành vi xúc phạm, đe dọa đối với cán bộ đang thi hành công vụ là hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, là họ hàng với nhau, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Phạm V có con bị bệnh tâm thần nặng, bị cáo Lê H có vợ sắp sinh. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc và quyết định cho các bị cáo được hưởng án treo do các bị cáo có đầy đủ các điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, để thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho các bị cáo được hòa nhập cộng đồng, trở thành người tốt sống có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đ và bị cáo Nguyễn Văn P tự bào chữa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Công an xã X thuộc Ủy ban nhân dân xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, các bị Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, Võ Đ và Nguyễn Văn P đã có lời nói mang tính đe dọa, xúc phạm và có hành vi sử dụng hung khí đánh anh Nguyễn Ch là Công an viên xã đang thực hiện nhiệm vụ nhằm mục đích buộc anh Nguyễn Ch trả lại xe mô tô của anh Trần V đang bị tạm giữ do có dấu hiệu vi phạm hành chính.

Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, Võ Đ và Nguyễn Văn P đã phạm tội "chống người thi hành công vụ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được anh Nguyễn Ch là Công an viên xã X đang thực thi công vụ nhưng các bị cáo vẫn có hành vi dùng lời lẽ đe dọa, xúc phạm và dùng vũ lực cản trở anh Nguyễn Ch thi hành công vụ. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội trong đó bị cáo Nguyễn V là người khởi xướng việc thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ. Các bị cáo khác tham gia đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực, trong đó: bị cáo Võ Đ là người có lời lẽ khiêu khích và kích động các bị cáo khác đến đánh anh Nguyễn Ch; bị cáo Lê H là người dùng dao tấn công anh Nguyễn Ch nhưng không gây thương tích; bị cáo Phạm V là người dùng nón bảo hiểm đe dọa đánh anh Nguyễn Ch; bị cáo Nguyễn Văn P là người cầm côn nhị khúc hô hào đe dọa; bị cáo Phan Văn Dự là người lôi kéo các bị cáo Lê H và bị cáo Phạm V đến đánh anh Nguyễn Ch, bị cáo cũng là người dùng tay xô đẩy, hô hào chửi bới anh Nguyễn Ch. Do đó, quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn V và Võ Đ phải nghiêm khắc nhất, tiếp đến là các bị cáo Lê H, Phan Th, Phạm V và Nguyễn Văn P.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V và Nguyễn Văn P là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Bị cáo Phan Th đang nuôi con nhỏ. Bị cáo Phạm V có con chậm phát triển tâm thần nặng. Bị cáo Võ Đ là quân nhân xuất ngũ. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phạm V và Nguyễn Văn P có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tham gia đồng phạm với vai trò thứ yếu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 01 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, thời gian tạm giam cũng đã đủ sức răn đe giáo dục nên xét thấy không cần thiết phải bắt phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách là đủ nghiêm.

[5] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 đoạn video định dạng AVT, dung lượng 300MB, ghi hình khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân xã X từ 22 giờ 09 phút 58 giây đến 22 giờ 40 phút 44 giây ngày 22 tháng 11 năm 2019; 01 đoạn video định dạng MP4, thời lượng 33 giây, ghi hình khu vực trước cổng Công an xã X từ 22 giờ 30 phút 30 giây đến 22 giờ 31 phút 03 giây ngày 22 tháng 11 năm 2019 và 01 đoạn video thời lượng 01 phút 04 giây ghi hình có âm thanh, có chứa hình ảnh Võ Đ xác định vị trí, mô tả hành động thách thức anh Nguyễn Ch đánh nhau với Võ Đ và kích động các bị cáo khác đánh anh Nguyễn Ch vào ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Công an xã X. Đây là các tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm nên thu giữ và lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 dao Thái lan dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 02cm, bản kim loại trắng dài 11,5cm, bản rộng 02cm, mũi sắt nhọn; 01 mũ bảo hiểm màu đen hiệu Nopoli (chất liệu nhựa cứng) và 01 mũ lưỡi trai màu trắng (loại vải) hiệu nón Sơn là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Ch không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th và Phạm V chỉ phù hợp một phần với nhận định trên nên được chấp nhận một phần.

[8] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn V, Võ Đ, Lê H, Phan Th, Phạm V và Nguyễn Văn P phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn V - 10** (*Mười*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Xử phạt: bị cáo **Võ Đ - 10** (*Mười*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 12 năm 2019.

Xử phạt: bị cáo **Lê H - 09** (*Chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 11 năm 2019.

Xử phạt: bị cáo **Phan Th - 08** (*Tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 11 năm 2019.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo **Phạm V - 07** (*Bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (*Một*) năm **02** (*Hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn P - 06** (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (*Một*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phạm V và Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) dao Thái Lan dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 02cm, bản kim loại trắng dài 11,5cm, bản rộng 02cm, mũi sắt nhọn; 01 (*Một*) mũ bảo hiểm màu đen hiệu Nopoli (chất liệu nhựa cứng) và 01 (*Một*) mũ lưỡi trai màu trắng (loại vải) hiệu nón Sơn hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 01 năm 2020.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, Võ Đ và Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn V, Lê H, Phan Th, Phạm V, Võ Đ, Nguyễn Văn P và anh Nguyễn Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát